

PHẦN 5: TỊNH MỤC

Bấy giờ, Đồng tử Bồ-tát Vô Thắng Ý quỳ gối, chắp tay bạch Phật:

–Thế Tôn! Tâm Từ vô lượng có những tướng gì, thể gì, nhân gì, quả gì?

Phật nói:

–Lành thay, lành thay! Thiện nam! Khéo nêu hỏi về ý nghĩa sâu xa như thế. Thế rồi Như Lai nhập định Điều phục chúng sinh không lo sợ, phóng quang từ tướng nhục kế. Hào quang ấy đủ loại hình sắc, soi chiếu vô lượng cõi nước, từ trong hào quang phát ra tiếng kệ:

*Trong đất bùn nở đóa phù dung
Vô số hoa khác cũng mọc lên
Chúng sinh dâng hoa cúng dường Phật
Và chư Đại đức đủ thần thông.
Tất cả các cõi đều như thế
Thánh nhân, Bồ-tát có từ đó
Điều phục chúng sinh kẻ khó phục
Chúng sinh dâng hoa cúng dường Phật.
Thế giới Ta-bà, cõi ác trược
Thích-ca vào đó thuyết chánh pháp
Những ai muốn đủ vô lượng đức
Hãy đến thế giới Ta-bà này.*

Chúng sinh ở các cõi nước nghe tiếng kệ ấy đều phát tâm cúng dường Đức Phật cõi mình. Nhờ thần lực của Phật, tất cả đều đến cõi Ta-bà. Đến nơi chúng lạy Phật, lui ra ngồi qua một bên.

Lúc này, trong cõi báu ở đây có vô lượng, vô số chúng sinh nhưng mỗi chúng sinh, đều nghĩ chỉ riêng mình đến đây, cúng dường Phật, hỏi pháp, Như Lai chỉ giảng cho riêng mình nghe.

Bấy giờ, Đức Phật bảo Bồ-tát Đồng tử Vô Thắng Ý:

–Thiện nam! Tâm từ có ba loại: Chúng sinh duyên, pháp duyên, vô duyên. Thiện nam! Chúng sinh duyên là duyên năm hữu. Bồ-tát hành pháp muốn trọn vẹn sáu pháp Ba-la-mật, đại Từ, đại Bi, mười Địa Bồ-tát, Bồ-đề vô thượng, chuyển xe pháp, điều phục vô lượng chúng sinh, vượt sông sinh tử, trừ hết các ma, nhập đại Niết-bàn thì nên tu tập bốn Tâm vô lượng. Nên tu như thế nào? Đại Bồ-tát tu tập tâm Từ với tất cả chúng sinh từ phương dưới đến phương trên, xem chúng sinh như

cha mẹ, sư trưởng, hòa thượng, Thanh văn, Duyên giác, Phật. Trường hợp chúng sinh độc ác với Bồ-tát thì Bồ-tát tự nghĩ: Nếu ta giận chúng thì chư Phật sẽ biết, thật đáng hổ thẹn, đáng chê trách, vì là người cầu đạo Bồ-đề vô thượng mà lại không tự điều phục tâm mình. Như người không chân lại muốn đến cõi Uất-đơn-việt, kẻ mù lại muốn đọc sách, người không tay lại muốn cầu nắm các vật. Người bỏ tâm Từ mà muốn thành tựu Bồ-đề của Thanh văn còn không đạt được hưởng gì là Bồ-đề vô thượng. Nếu tự mình không điều phục tâm mình thì sẽ bị Phật, Duyên giác, Thanh văn, Trời, Rồng, tám bộ chê trách, sẽ bị đọa vào địa ngục lớn chịu nhiều khổ não, không đạt đem lợi ích cho hiện tại, vị lai. Vì thế ta cần tu tập tâm Từ. Chúng sinh đã sẽ, đang gây hại mình, vì lợi dưỡng mà oán hận mình thì cũng oán như vậy. Bồ-tát tu tâm Từ với chúng sinh một phương, hai, ba, bốn phương trên, dưới đều vậy. Thiện nam! Đó là Bồ-tát tu tâm Từ duyên chúng sinh.

Khi ấy, Thiên tử Minh Tinh bạch Phật:

–Thế Tôn! Đại Bồ-tát bắt đầu tu tâm Từ thì có quả báo gì, được bao nhiêu phước đức ở hiện tại và vị lai? Thế Tôn! Bồ-tát tu tâm Từ có bị đọa vào ba đường ác không?

Phật nói:

–Lành thay, lành thay! Thiện nam! Ông từng cúng dường vô lượng Phật nên có thể hỏi như vậy. Ông đã từng trồng căn lành vững chắc, tu tập tâm Từ trong vô số kiếp, hơn hẳn hàng Thanh văn, Bích-chi-phật. Vì tạo đem lợi ích cho vô lượng chúng sinh nên hỏi như thế. Thiện nam! Hãy lắng nghe! Như Lai sẽ phân biệt giảng rõ. Đại Bồ-tát tu tập tâm Từ như ta đã giảng thì luôn an ổn, không mộng ác, đủ mọi vật cần dùng, được chư Thiên bảo hộ, trừ người thích gặp, không nghe lời ác, thân không bệnh khổ, thích nhân tịnh, siêng năng tu tập chánh pháp, biết không có ngã, được vua, quan, sa-môn, phạm chí, nam, nữ, trẻ, già, chim thú cúng dường, gần gũi Thanh văn, Duyên giác, Bồ-tát, Phật, thích bố thí, độ thoát chúng sinh, tâm lành không bị ba độc tổn hại, tiếng tốt vang xa, chữa trị tất cả bệnh khổ của chúng sinh, giúp chúng sinh thoát khổ, không bị ràng buộc, không còn phiền não, trừ mọi tà chấp, đem đến tâm tín, niệm, tuệ cho chúng sinh, an trụ nơi Đại thừa, không dao động, không nghe lời người khác, trừ nghiệp ác thân, khẩu, ý của chúng sinh, đoạn ba chương trừ các tội ngũ nghịch, hủy báng Hiền thánh, lấy trộm của Chiêu-đề tăng. Thiện nam! Bồ-tát tu tập tâm Từ như thế, khi sắp mạng chung, được chư Phật đưa tay xoa đầu, tâm vui

về, được sinh về cõi Phật, nghe lời hay, chớ lo sợ. Do tu tập tâm Từ, thuần thiện nên được sinh về cõi Phật, gặp vô lượng Phật, lia ba đường ác, nhập Niết-bàn, được nghe pháp từ pháp duyên, vô duyên, trọn vẹn bốn Tâm vô lượng, thành tựu Bồ-đề vô thượng. Nghe pháp này, Thiên tử Minh Tinh đạt sự tự tại trong việc nhập, xuất định.

Đồng tử Vô Thắng Ý bạch Phật:

–Thế Tôn! Nhờ uy lực gì mà Thiên tử này ở trong thiền định đạt được việc xuất nhập mau chóng?

Đức Phật nói:

–Thiện nam! Thiên tử này đã từng trồng căn lành nơi vô lượng Phật, trải vô số kiếp tu từ pháp duyên. Với nguyện lực Thiên tử sinh vào cõi Tứ thiên, cách cõi Nhật thiên mười ngàn do-tuần, cung điện của Thiên tử rộng ba vạn hai ngàn do-tuần, được tạo thành bằng lưu ly. Trong vòng mười do-tuần, các thiện nam, thiện nữ vây quanh, Thiên tử ở giữa, lia các quyến thuộc. Thiên tử an tọa nơi tòa báu rộng ba do-tuần, nhập, xuất định suốt một ngày đêm. Trong bốn thiên hạ, có tám mươi cõi trời, sáu mươi cõi rồng, bốn cõi A-tu-la, bốn cõi Ca-lâu-la, năm mươi hai cõi Khẩn-na-la, bốn mươi sáu cõi Ma-hầu-la-già, tám cõi Cựu-bàn-trà, ba mươi cõi ngạ quỷ Phú-đơn, ba mươi cõi Tỳ-xá-già. Thiên tử điều phục tất cả chúng sinh ở các cõi đó. Với nguyện lực từ xưa Thiên tử phát nguyện vào canh năm sẽ đem đến ánh sáng cho cõi Diêm-phù-đề, xua tan màn đêm tối. Chúng sinh ở Diêm-phù-đề muốn thoát sinh tử, tu thiền định Thiên tử sẽ giúp trừ tâm mê ngủ, ban thêm niệm lực. Nếu muốn thấy Thiên tử, Thiên tử sẽ hiện làm Hòa thượng, sư trưởng, cha mẹ, hiện về trong giấc mộng. Phạm phu nào tu tập pháp ngoại đạo, Thiên tử sẽ giúp chúng trừ tâm tà, thấy chánh pháp. Chúng sinh nào lười biếng trong mọi việc thế gian, xuất thế gian, một khi thấy Thiên tử sẽ bỏ tâm lười biếng, siêng năng làm mọi việc. Chúng sinh nào lạc đường, khi thấy Thiên tử sẽ thấy đường về. Chúng sinh bệnh khổ, thấy Thiên tử sẽ trừ hết đau khổ, an ổn, hưởng diệu lạc. Người già, quên thấy Thiên tử sẽ đủ trí nhớ. Thiên tử xuất hiện làm cho chúng sinh chuyên tâm nghĩ pháp lành. Chúng sinh sắp mạng chung, ở giây phút sau cùng, Thiên tử hiện thân thuyết pháp Đại thừa. Nhờ nghe pháp, thấy tượng Phật, sau khi chết người này sinh về cõi Phật. Chúng sinh nào muốn đạt quả Bích-chi-phật, Thiên tử sẽ nói pháp Bích-chi-phật, chúng sinh nào cầu quả vị Thanh văn, Thiên tử nói pháp Thanh văn. Chúng sinh đủ ba nghiệp ác, nghe Thiên tử thuyết pháp, tự diệt nghiệp ác. Thế Tôn! Trước con vào cõi

Diêm-phù-đề, sau sẽ đến các cõi Cù-đà-ni, Uất-đơn-việt, Phất-bà-đề. Nhờ nguyện lực, con luôn tu sáu pháp Ba-la-mật, thành tựu Bồ-đề vô thượng.

Thiên tử Minh Tinh bạch Phật:

–Thế Tôn! Con xin nói chú Đà-la-ni này để tạo đem lợi ích cho chúng sinh:

Lô giá na, lô giá na, lô giá na, ta la xoa bà, ta la xoa bà, ta la xoa bà, a bà ha ha, a bà đặc đồ, a bà xà bà, a bà xoa na, a xoa xoa xoa, phú la bà la, a bà xoa xoa, xà bà xà bà, ma ha ca ba, a bà a bà, ma ha bà ma, tần đậu, sa xà yết ba, a hoa a hoa, ha ha ni ma, mật la, sa luật xà, ca lưu na xà la, ta ha.

Thế Tôn! Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, cư sĩ nam, cư sĩ nữ, trai, gái, già, trẻ, niệm chú này sẽ thanh tịnh các nghiệp. Nếu người ấy không thành tựu thần thông, thí, giới, nhẫn, tinh tấn, thiền, trí, giải thoát, trí vô ngại là con khi đối chư Phật mười phương, đời sau không thể thành tựu Bồ-đề vô thượng.

Đồng tử Vô Thắng Ý bạch Phật:

–Thế Tôn! Chúng sinh ở các cõi Phật khác bảo: Cõi Ta-bà uế tạp, bất tịnh. Nhưng riêng con thấy cõi này thanh tịnh.

Phật nói:

–Đúng thế, đúng thế! Như lời ông nói. Bồ-tát ở cõi này, hoặc biến thành Rồng, Trời, Quỷ, A-tu-la, Ca lâu la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Dạ-xoa, Cửu-bàn-trà, Tỳ-xá-xà, Bê-lê-đà, hoặc biến thành người, súc sinh, chim, thú để giáo hóa chúng sinh thì không khó. Hiện thân súc sinh để điều phục chúng sinh mới thật là khó. Thiện nam! Trong biển Đông, ngoài cõi Diêm-phù-đề có núi lưu ly tên Triều, cao hai mươi do-tuần, đủ các vật báu. Trong núi có hang tên Chủng chủng sắc. Đây là nơi các Bồ-tát ngày xưa từng ở. Hang này rộng một do-tuần, cao sáu do-tuần, một con rắn độc sống trong hang này, tu tâm Từ theo Thanh văn. Lại có một hang tên Vô tử, rộng cao như hang kia, cũng là nơi ở của Bồ-tát ngày xưa. Trong hang có một con ngựa, tu tâm Từ theo Thanh văn. Lại có một hang tên Thiện trụ cao rộng như trên, cũng là nơi ở của Bồ-tát quá khứ, một con dê tu tâm Từ theo Thanh văn ở trong hang ấy. Thần cây trên núi này tên Vô thắng. La-sát nữ tên Thiện Hạnh, chúng đều có năm trăm quyến thuộc. Hai người nữ này từng cung cấp vật dùng cho ba con vật trên. Thiện nam! Nơi phía Nam ngoài

cõi Diêm-phù có núi pha lê cao hai mươi do-tuần. Trong núi có hang Thượng sắc, cũng cao rộng như trên. Hang này là chỗ ở của Bồ-tát quá khứ, hiện có một con khỉ tu tâm Từ theo Thanh văn ở đây. Lại có một hang tên Thệ nguyện, cao rộng như trên, là nơi ở của Bồ-tát quá khứ, hiện có một con gà tu tâm Từ theo Thanh văn ở đây. Lại có hang tên Pháp sàng, cao rộng cũng như trên, cũng là chỗ ở của Bồ-tát hồi xưa, trong hang có một con chó tu tâm Từ, theo Thanh văn. Có thần lửa và La-sát nữ Nhân Kiến thường cung cấp vật dụng cho ba con thú này.

Thiện nam! Về vùng núi phía Tây, ngoài cõi Diêm-phù có một núi bạc tên Bồ-đề nguyệt. Núi cao hai mươi do-tuần. Trong núi có hang Kim cương cao rộng như trên, đây là chỗ ở của Bồ-tát quá khứ, hiện có một con heo tu tâm Từ theo Thanh văn. Lại có hang Công đức cao rộng như trên, cũng là chỗ ở của Bồ-tát quá khứ, hiện có một con chuột tu tâm Từ theo Thanh văn. Lại có hang Công đức cao rộng như trên, cũng là chỗ ở của Bồ-tát quá khứ, hiện có một con bò tu tâm Từ theo Thanh văn. Thần gió Động Phong và La-sát nữ Thiên Hộ với năm trăm quyến thuộc cung cấp vật dụng cho ba con thú kia.

Thiện nam! Trong biển phía Bắc, ngoài cõi Diêm-phù-đề có núi vàng tên Công đức tướng. Núi cao hai mươi do-tuần. Trong núi có hang Minh tinh cao rộng như trên, là chỗ ở của Bồ-tát quá khứ, hiện có một con sư tử tu tâm Từ theo Thanh văn. Lại có hang Tịnh đạo cao rộng như trên, cũng là chỗ ở của Bồ-tát quá khứ, hiện có một con thỏ tu tâm Từ theo Thanh văn. Lại có hang Hỷ lạc cao rộng như trên, là chỗ ở của Bồ-tát quá khứ, hiện có một con rồng tu tâm Từ theo Thanh văn. Thần nước Thủy Tiên và La-sát nữ Tu Tầm Quý, với năm trăm quyến thuộc cung cấp vật dụng cho ba con thú kia. Mười hai con thú này, ngày đêm thường đi lại trong cõi Diêm-phù-đề, được trời, người cung kính. Sau khi thành tựu công đức, chúng thường phát nguyện rộng lớn nơi chư Phật. Hàng ngày một con thú thường đến thăm mười một con thú, khuyên tu tập Từ bi, cứ luân lưu mãi như thế. Ngày một tháng bảy, con chuột kia đi khắp nơi, dạy pháp Thanh văn cho loài chuột, khiến chúng bỏ nghiệp ác, làm việc lành. Cứ tuần tự như vậy, ngày mười ba, chuột đến lượt lại ra đi. Cứ thế mười hai tháng, mười hai năm đều vậy, chúng luôn làm việc điều phục chúng sinh. Thiện nam! Như thế cõi này có rất nhiều công đức, dù là súc sinh cũng có thể giáo hóa mọi loài, giảng thuyết đạo Bồ-đề vô thượng. Vì vậy các Bồ-tát ở các phương khác đều tôn trọng cõi Phật này. Lúc ấy Cư sĩ nam Tịnh Đức bạch Phật:

–Thế Tôn! Con có thể thấy mười hai con thú đó không?

–Thiện nam! Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, thiện nam, tín nữ muốn thấy mười hai con thú ấy, mong đạt trí, niệ, định, thần thông lớn, thọ học bốn Tâm vô lượng, hành chánh đạo, đạt Xa-ma-tha, tịch tĩnh, tăng pháp lành thì dùng đất trắng xây thành ngọn núi rộng bảy thước, cao mười hai thước, tô bằng hương xoa, vàng mỏng trong vòng hai mươi thước theo đường tròn rải các hoa chiêm-bà, hoa được đựng trong vật bằng đồng, bốn bên là nước phi thời, ngày tắm ba lần, cung kính, tin Tam bảo, đứng hướng về chánh Đông cách núi ba thước, tụng chú:

Chiến đà la ha, tu lợi xà tỳ ma, kỳ la huống, phát kị mâu la, nhược xà mâu la, a ha hi, ta ha la hi, nhược xà ha hi, tát bà phục đa ha, lê xà bà ha hưu, ma sa xa bà mâu lê, ca bà phù, la xà phù, tu la xà mâu, khư ca na, ma hi xoa bà, ca bà ma ha, a xoa tì bà la, đa ba tĩ sa, sa trì nhân trì lợi xà tĩ sa, a xà mâu tha bà, bà lư bà xoa, bàn đà đa, già la xoa bà hi, ha ca tĩ mâu, đa tĩ lặc sữu, tán già lặc sữu, bà bà phù, bà la bà xoa sữu, phát kị già, đa sa lại sa, đà xoa la sa, ba lợi ba giá, tu la tu, sữu bà sa di, hi la sa, bà la mâu sa la sa, mâu sa la tư, la bà la bà, tần bà tư la sa, bà bà la ta, đà ma lư già na la ta, phú nang tỏa lan ha la ta, thủ đà lô già na la ta, bà ma ma la ta, tĩ ma lô già na khư già, tát điên ma la ta, a lợi da lô già na nậu nậu, tĩ ma mâu, bà la ha, mang bà ha la tư nậu nậu, a do tĩ mục mãnh, mâu ni la đề trí để, ta ha.

Sau mười lăm ngày sẽ thấy tướng mặt trăng trên núi ngay lúc đó đất sẽ thấy mười hai con thú và toại nguyện.

Thiện nam! Ai tu hành hạnh khổ sẽ thấy được mười hai con thú ấy.

Lúc đó, cư sĩ nam Tịnh Đức nói với Bồ-tát Minh Tinh:

–Thiện nam! Ông có thể giáo hóa điều phục chúng sinh. Ông điều phục bằng cách nào, bằng thân, bằng khẩu, bằng ý?

–Thiện nam! Tôi không độ bằng thân, khẩu mà chỉ dùng tâm. Thiện nam! Tâm đó là quá khứ, vị lai, hiện tại?

Thiện nam! Không phải là quá khứ, vị lai mà là hiện tại, điều phục tâm hiện tại, không để tạo ác.

Thiện nam! Ông đã không thể đạt tâm giải thoát ngay trong hiện tại, làm sao điều phục chúng sinh?

Minh Tinh đáp:

–Hiện tại tôi thọ trì bốn Trí vô ngại và Đà-la-ni Tịnh mục nên có thể điều phục chúng sinh.

Tịnh Đức nói:

–Bốn Trí vô ngại và Đà-la-ni Tịnh mục đều không thể điều phục chúng sinh. Vì sao? Vì không giác quán, làm sao có thể điều phục.

–Thiện nam! Tôi xin hỏi, ông tùy ý trả lời. Thiện nam! Ràng buộc và sự giải thoát, đạo thanh tịnh, tịch tĩnh tuy là bình đẳng nhưng cũng là không bình đẳng. Sự bình đẳng và không bình đẳng ấy do đâu mà có ông lẽ nào không biết?

Tịnh Đức đáp:

–Thiện nam! Là do chấp ngã và sở hữu của ngã.

Bồ-tát Minh Tịnh nói:

–Thiện nam! Chấp ngã, sở hữu của ngã do đâu có?

–Thiện nam! Có từ gió.

–Nó trụ nơi nào?

–Thiện nam! Gió trụ trong hư không.

–Hư không trụ vào đâu?

–Hư không trụ nơi cùng tột.

–Nơi cùng tột trụ vào đâu?

–Không thể nói được. Vì sao? Vì xa rời tất cả nơi chốn, không thuộc nơi nào, không thể tính đếm, đo lường, không phải: giác, quán, có, không, hành, sinh, xuất, diệt, thêm, bớt, chữ nghĩa, tâm, niệm, tạo tác, thọ nhận, tối, sáng, trẻ, già. Tánh chân thật là pháp không trở ngại. Vì thế nơi cùng tột không có trụ xứ.

Bồ-tát Minh Tịnh nói:

–Thiện nam! Đó là bốn Trí vô ngại và Đà-la-ni Tịnh mục. Bồ-tát tu tập Đà-la-ni này, diệt tất cả phiền não, nhập pháp duyên tử, không nghi ngờ các pháp.

Lúc nêu giảng pháp này, tất cả chúng sinh đạt pháp duyên tử, vô lượng chúng sinh đạt bốn Trí vô ngại và Đà-la-ni Tịnh mục.

Đức Phật khen ngợi hai vị:

–Lành thay, lành thay! Thiện nam! Khéo hỏi đáp đúng pháp. Nhờ oai lực của chú này, sau khi ta diệt độ, Tứ Thiên vương sẽ bảo hộ chánh pháp.

